

## THỬ NGHIỆM BỔ SUNG ACID HỮU CƠ VÀ CHẾ PHẨM VI SINH VÀO NƯỚC UỐNG CHO HEO

Ngô Thị Tuyết Đan<sup>1</sup>, Thái Quốc Hiếu<sup>2</sup>, Nguyễn Thị Mến<sup>2</sup>,  
Tư Phương Bình<sup>2</sup>, Lê Vinh Nguyễn Hân<sup>2</sup>, Trần Thị Dân<sup>3</sup>, Nguyễn Ngọc Tuấn<sup>3</sup>

### TÓM TẮT

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá việc cải thiện môi trường chăn nuôi và tỷ lệ tiêu chảy trên heo con sau khi bổ sung acid hữu cơ và chế phẩm vi sinh vào nước uống cho heo trong vòng 42 ngày (trước khi heo nái sinh 2 tuần đến heo con cai sữa ở 28 ngày tuổi). Đề tài được thực hiện tại xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tại 120 hộ chăn nuôi heo có quy mô từ 50-200 con/trại. Kết quả nghiên cứu cho thấy hàm lượng khí NH<sub>3</sub> trong chuồng nuôi từ 5,16 ppm ở lô đối chứng giảm còn 3,96 ppm ở lô thí nghiệm 2 và 3,73 ppm ở lô thí nghiệm 3 (P<0,05), không phát hiện khí H<sub>2</sub>S ở 2 lô thí nghiệm; số lượng vi khuẩn *E. coli* và *Coliforms* ở 2 lô thí nghiệm lần lượt là 4,6; 4,7 và 6,08; 6,33 log<sub>10</sub> giảm so với lô đối chứng (5,5 và 6,59 log<sub>10</sub>) (P<0,05), không phát hiện *Salmonella* ở nghiên cứu này; tỷ lệ heo con tiêu chảy trên 2 lô thí nghiệm lần lượt là 5,22% và 6,12% giảm so với lô đối chứng (15,46%) (P< 0,05); tỷ lệ ngày con tiêu chảy ở 2 lô thí nghiệm giảm còn 0,68% và 0,84% so lô đối chứng (1,51%) (P<0,05).

*Từ khóa:* Heo con, NH<sub>3</sub> và H<sub>2</sub>S, *E. coli*, *Salmonella*, *Coliforms*, tỷ lệ tiêu chảy.

### Experiment on supplementing organic acids and probiotics into drinking water for pigs

Ngô Thị Tuyết Đan, Thái Quốc Hiếu, Nguyễn Thị Mến,  
Tư Phương Bình, Lê Vinh Nguyễn Hân, Trần Thị Dân, Nguyễn Ngọc Tuấn

### SUMMARY

The objective of this study aimed at evaluating the level of improving husbandry environment, and diarrheal ratio of the piglets after adding organic acids and probiotics into drinking water for the pigs in the farms within 42 days (two weeks before the sows breeding to the weaning piglets at 28 days old). The study was conducted in 120 medium-scale pig farms (50-200 pigs/farm) of Xuan Dong commune, Cho Gao district, Tien Giang province. The studied results showed that the concentration of NH<sub>3</sub> were 5.16 ppm in the control farms reduced significantly in the experimental farm groups No.2 and No.3 (3.96 ppm and 3.73 ppm, respectively). H<sub>2</sub>S was not found in all pens in the experimental farm groups No. 2 and 3. The number of *E. coli* and *Coliforms* in the experimental farm groups No.2 and No.3 were 4.6 log<sub>10</sub>, 4.7 log<sub>10</sub> and 6.08 log<sub>10</sub>, 6.33 log<sub>10</sub>, respectively; compared to the control farms (5.5 log<sub>10</sub> and 6.59 log<sub>10</sub>) (P<0.05). *Salmonella* was not found in this study. The rate of diarrhea in the piglets of the two experimental farm groups was decreased significantly to 5.22% and 6.12% compared to the control group of 15.46% (P<0.05); the percentage of diarrhea days in the piglets of two experimental farm groups was also decreased significantly to 0.68% and 0.84% compared to the control farms of 1.51% (P<0.05).

*Keywords:* Piglet, NH<sub>3</sub>, H<sub>2</sub>S, *E. coli*, *Salmonella*, *Coliforms*, diarrhea rate.

<sup>1</sup> Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Cai Lậy

<sup>2</sup> Chi cục Chăn nuôi và Thú y Tiền Giang

<sup>3</sup> Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh